

Số: 342 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phú Hà, giai đoạn 1, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ”

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phú Hà, giai đoạn 1, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ”;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phú Hà, giai đoạn 1, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 71/TCT-BDS ngày 02/02/2015 của Tổng Công ty Viglacera- CTCP;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phú Hà, giai đoạn 1, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ” (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Tổng Công ty Viglacera- CTCP (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô của Dự án:

1.1. Xây dựng và vận hành hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Phú Hà, giai đoạn 1, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ với diện tích 350 ha.

- Các ngành công nghiệp thu hút đầu tư vào KCN:
- + Công nghiệp vật liệu xây dựng và cơ khí;
- + Công nghiệp công nghệ cao; máy tính; thông tin nổi mạng, truyền dẫn và các sản phẩm linh kiện đi kèm;
- + Công nghiệp điện tử, tiêu dùng cao cấp;
- + Công nghiệp thực phẩm, chế biến nông lâm thủy sản;
- + Kho vận, kho hàng trung chuyển;
- + Các ngành công nghiệp sạch khác như: công nghiệp nhẹ, hàng tiêu dùng; dược phẩm, thức ăn gia súc.

1.2. Các hạng mục: xây dựng khu dân cư; khai thác xử lý nước cấp và khai thác vật liệu san lấp phục vụ Dự án không thuộc phạm vi báo cáo đánh giá tác động môi trường này.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Chỉ tiếp nhận vào Khu công nghiệp các dự án đầu tư thuộc những ngành công nghiệp đăng ký trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; Thực hiện phân khu chức năng trong Khu công nghiệp như đã được phê duyệt, đảm bảo diện tích đất dành cho cây xanh tối thiểu đạt 10% tổng diện tích đất Khu công nghiệp.

2.2. Trong quá trình thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp phải tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung QCVN 27:2010/BTNMT và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan và đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường.

2.3. Thực hiện việc thải bỏ đất đá thải vào những địa điểm được cấp có thẩm quyền chấp thuận; giảm thiểu ô nhiễm bụi trong quá trình vận chuyển và đổ bỏ đất đá thải đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường. Thỏa thuận với các doanh nghiệp đầu tư vào khu công nghiệp về việc xử lý cục bộ nước thải trước khi xả vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp.

2.4. Thu gom toàn bộ nước thải công nghiệp, nước thải sinh hoạt phát sinh từ quá trình hoạt động của các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp về trạm xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp và xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT cột A với các hệ số $K_q = 1,2$ và $K_f = 0,9$ trước khi thải ra kênh Vĩnh Mộ và kênh Lò Lợn.

2.5. Lắp đặt hệ thống quan trắc tự động để kiểm soát liên tục lưu lượng và các thông số trong nước thải tại cửa xả đầu ra của mỗi trạm xử lý nước thải tập trung: nhiệt độ, pH, COD, TSS; thiết lập hệ thống kiểm soát các nguồn nước thải đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp.

2.6. Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh từ giai đoạn xây dựng và hoạt động của Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn và Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại hiện hành.

2.7. Nước mưa chảy tràn nhiễm bẩn trong quá trình thực hiện Dự án phải được thu gom, lắng lọc đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường.

2.8. Lập kế hoạch và đảm bảo các phương án cần thiết để phòng ngừa và ứng cứu sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của Dự án.

2.9. Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Tuân thủ các quy định tại Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

3.2. Hợp đồng với đơn vị chức năng tiến hành rà phá bom, mìn, vật nổ trong khu vực Dự án; bồi thường và giải phóng mặt bằng theo các quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ, an toàn hóa chất trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

3.4. Tuân thủ Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT ngày 15 tháng 7 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý và bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp và cụm công nghiệp và Thông tư số 48/2011/TT-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trong quá trình triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức.

Điều 3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Giao Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ thực hiện việc kiểm tra, giám sát và xác nhận việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Tổng Công ty Viglacera- CTCP;
- Bộ trưởng Nguyễn Minh Quang (để báo cáo);
- UBND tỉnh Phú Thọ;
- Sở TN&MT tỉnh Phú Thọ;
- Ban quản lý các KCN tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: VT, TCMT, TĐ, CN(12).

qu d

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Cách Tuyên